

Bản án số: 46/2021/HS-ST  
Ngày 29 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phạm Thanh Anh**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Sanh**

**Ông Phạm Xoa**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Đặng Thị Ngọc Ngân**

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa:*

**Bà Ngô Thị Thảo Nguyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thanh T** (không có tên gọi khác), sinh ngày 08 tháng 3 năm 20.. tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi ĐKKHKT: Thôn Trà C, xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở: Phòng 1.., căn hộ K2./01 Tô H, phường Phước M, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam. Con ông: Nguyễn Thanh M (sinh năm 1972, còn sống) và bà Phạm Thị T (sinh năm 1973, còn sống); Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/10/2020 (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng). Có mặt tại phiên tòa.

**2. Trần Tuệ P** (không có tên gọi khác), sinh ngày 08 tháng 2 năm 2001 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT: Thôn Hiệp Đ, xã Quảng H, huyện C tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở: Phòng 1.., căn hộ K2./0 Tô H, phường Phước M, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam. Con ông: Trần Văn V (sinh năm 1974, còn sống) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1981, còn sống); Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/10/2020 (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng). Có mặt tại phiên tòa.

**3. Võ Thiên Phước T** (không có tên gọi khác), sinh ngày 10 tháng 7 năm 2001 tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi đăng ký HKTT: Số 9., tổ dân phố Quyết T, thị trấn Ea P, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở: Phòng 1., căn hộ K2./0 Tô H, phường Phước M, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam. Con ông : Võ Quốc H (sinh năm 1967, còn sống) và bà Nguyễn Thị Thu H (sinh năm 1977, còn sống); Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/10/2020 (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng). Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/10/2020, tại giao lộ đường Bạch Đằng - Nguyễn Văn Linh, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu phát hiện, bắt quả tang Trần Tuệ P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán.

Vật chứng thu giữ của Phương:

- Trong cốp xe mô tô 01 hộp giấy chứa 01 gói nilong màu vàng, kích thước khoảng 9,5x12cm, bên trong chứa thảo mộc khô, niêm phong ký hiệu A;
- 01 điện thoại di động Iphone, số imei: 357203099295155 gắn sim số 0367724709;
- 01 xe mô tô Honda Vision, biển kiểm soát 47H1-598.04, số khung 603209, số máy 5068858.

Trên cơ sở lời khai của P, lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của P tại Phòng 1., căn hộ K2./0 Tô H, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng phát hiện trong phòng có Nguyễn Thanh T, Võ Thiên Phước T và Trương Thị N (Sinh năm: 2001; trú: Xã Quế X, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam).

Vật chứng thu giữ của:

- P: 01 hộp thủy tinh bên trong chứa thảo mộc khô, để trong tủ đồ của phòng, đối diện cửa ra vào, niêm phong ký hiệu B; 01 giấy cuộn có chữ BROS.
- T: 01 hộp thủy tinh bên trong chứa thảo mộc khô để trong tủ đồ của phòng, đối lưng cửa ra vào, niêm phong ký hiệu C; 01 máy xay kim loại.
- T: 01 máy tính xách tay hiệu ASUS, model: K501U, số seri: GN0CX04B61010A.

Theo Kết luận giám định số 319/GĐ-MT ngày 04/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: “Thảo mộc khô trong các gói ni lông trong các bì niêm phong ký hiệu A, B, C gửi giám định là ma túy, loại Cần sa, khối lượng thảo mộc: Mẫu A: 12,989 gam, mẫu B: 6,938 gam, mẫu C: 53,05 gam.”

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh T, Trần Tuệ P và Võ Thiên Phước T khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau:

T, P và T cùng ở trọ tại phòng 1.., căn hộ K2./0 Tô H, phường Phước M, quận Sơn Trà. Cuối tháng 9/2020, T, P nảy sinh ý định mua bán ma túy Cần sa. T mua ma túy của một người đàn ông (chưa xác định được lai lịch) 02 lần, mỗi lần 50 gam với giá là 30.000 đồng/ 01 gam về vừa sử dụng vừa bán lại cho nhiều người (với giá từ 60.000 đồng đến 200.000 đồng/ 01 gam). Trong đó, T bán cho P 03 lần, mỗi lần 10 gam với giá 60.000 đồng/01 gam (vào cuối tháng 9/2020, giữa tháng 10/2020 và ngày 27/10/2020). Ngoài ra, T còn khai nhận bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không rõ lai lịch. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.200.000 đồng.

P mua ma túy của T để bán cho H (không rõ lai lịch) 03 lần, cụ thể:

- Lần 1: Tối ngày 20/10/2020, H có liên lạc đến điện thoại của T (do P đưa số của T cho H) gặp P hỏi mua 01 gam ma túy cần sa, cả hai thống nhất giá là 150.000 đồng/01 gam. Sau đó, P và T điều khiển xe mô tô Honda Vision biển kiểm soát 47H1-598.. đi đến bãi biển cuối đường Võ Văn Kiệt, thành phố Đà Nẵng bán ma túy cho H, tại đây T đi mua nước uống còn P trực tiếp giao ma túy cho H và lấy tiền.

- Lần 2: Khoảng 19 giờ 30 ngày 26/10/2020, H tiếp tục liên lạc đến điện thoại của T hỏi mua 02 gam ma túy cần sa. T đưa điện thoại cho P để trao đổi mua bán ma túy. Sau đó, P và T điều khiển xe mô tô đến đường Ý Lan Nguyễn Phi, TP. Đà Nẵng để bán 02 gam ma túy cần sa cho H lấy 400.000đồng.

- Lần 3: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/10/2020, H tiếp tục liên lạc đến điện thoại của T hỏi mua 10 gam ma túy cần sa. Do P đi ra ngoài nên T trả lời là 1.700.000 đồng, H đồng ý. Sau đó, P về phòng T nói lại với P. P mua của T 10 gam ma túy cần sa và mượn điện thoại, xe mô tô của T để đi giao ma túy tại chân Cầu Rồng thì bị phát hiện, bắt quả tang như trên. P thu lợi bất chính 370.000 đồng.

Đối với Võ Thiên Phước T, ban đầu khi biết P bán ma túy, T có can ngăn, tuy nhiên vì là bạn bè nên cả nể và sau đó đã giúp P đi bán ma túy 02 lần như trên, đồng thời đã cho P mượn xe mô tô, điện thoại di động và máy tính sử dụng vào việc mua bán ma túy. T được P đưa một ít ma túy để sử dụng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh T, Trần Tuệ P và Võ Thiên Phước T khai nhận hành vi phạm tội như trên. Việc khai nhận của các bị can phù hợp với nhau; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét khẩn cấp; vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về xử lý vật chứng: Chuyên Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu chờ xử lý: 11,165 gam mẫu A; 5,529 gam mẫu B; 50,27 gam mẫu C và toàn bộ bao gói mẫu; 01 điện thoại di động Iphone; 01 xe mô tô Honda Vision, biển kiểm soát 47H1-598...; 02 lọ thủy tinh; 01 máy xay kim loại và 01 giấy cuộn có chữ BROS; 01 máy tính xách tay hiệu ASUS.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trần Tuệ P, Võ Thiên Phước T theo Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 29/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng và đề nghị:

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 6 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Tuệ P từ 07 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Thiên Phước T từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu A; Mẫu B; Mẫu C và toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 02 lọ thủy tinh; 01 hộp sắt, dụng cụ xay ma túy cần sa và 01 cuộn giấy có chữ BROS;

+ Truy thu 1.200.000đồng từ việc thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Thanh T.

+ Truy thu 370.000đồng từ việc thu lợi bất chính của bị cáo Trần Tuệ P.

+ Đối với 1 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 357203099295155, gắn sim số 0367724709; 01 xe mô tô Honda Vision, biển kiểm soát 47H1-598..., 01 máy tính xách tay màu ghi, hiệu ASUS thu giữ của bị cáo T là phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trần Tuệ P, Võ Thiên Phước T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng người, đúng tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận

Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quy trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Từ cuối tháng 9/2020 đến ngày 27/10/2020, Nguyễn Thanh T mua ma túy cần sa về sử dụng và bán lại cho nhiều người. Trong đó, T bán cho Trần Tuệ P 03 lần, mỗi lần 10 gam ma túy với giá 60.000 đồng/01 gam, ngoài ra T còn khai bán ma túy cần sa cho nhiều người khác nhưng không rõ lai lịch. Tổng số tiền T thu lợi bất chính 1.200.000 đồng. Thu giữ tại nơi ở của T 53,05 gam ma túy cần sa tàng trữ nhằm mục đích bán. Tổng khối lượng ma túy cần sa T phải chịu trách nhiệm là 72,977 gam. Trần Tuệ P mua ma túy từ T để sử dụng và bán lại cho H (không rõ lai lịch) 03 lần (01 lần 01 gam; 01 lần 2 gam; 01 lần 10 gam). Thu giữ của P 19,927 gam. Tổng số tiền P thu lợi bất chính 370.000 đồng. Võ Thiên Phước T đã giúp P bán ma túy 02 lần như trên, được P đưa ma túy để sử dụng. Đồng thời, đã cho P mượn xe mô tô, điện thoại di động và máy tính sử dụng vào việc mua bán ma túy. Như vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần (phạm tội 2 lần trở lên). Lời khai nhận tội của các bị cáo tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa phù hợp với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát cùng các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trần Tuệ P, Võ Thiên Phước T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của vụ án thì thấy: Các bị cáo đều là những thanh niên biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, có nhận thức rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận và vì ham muốn cá nhân, bản thân các bị cáo đều có sử dụng ma túy nên bất chấp hành vi phạm pháp, phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, xâm phạm đến sức khỏe con người và sự phát triển của đất nước. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xét xử mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Xét thấy: Các bị cáo đều thuê chung 01 phòng trọ, đều có sử dụng ma túy, bị cáo T là người mua bán ma túy cần sa cho nhiều người, trong đó có bị cáo P, bị cáo P là người mua lại ma túy và đem bán cho H 3 lần,

đối với bị cáo T là người giúp P đi bán ma túy 02 lần, đồng thời cho P mượn xe mô tô, điện thoại di động, máy tính để sử dụng vào việc mua bán ma túy, T được P đưa ma túy để sử dụng. vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần xét xử bị cáo T mức hình phạt nặng hơn bị cáo P và bị cáo T.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thống nhất với Viện kiểm sát cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có việc làm và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không thỏa mãn các điều kiện để áp dụng cũng như thi hành hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

7.1. Đối với các vật chứng:

- Mẫu A; Mẫu B; Mẫu C và toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 319/GĐ-MT ngày 04/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 02 lọ thủy tinh; 01 hộp sắt, dụng cụ xay ma túy cần sa và 01 cuộn giấy có chữ BROS là vật cấm tàng trữ, lưu hành, là phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

7.2. Đối với các vật chứng:

- Đối với 1 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei : 357203099295155, gắn sim số 0367724709;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 47H1-598..., số khung: 603209, số máy: 5068858;

- 01 máy tính xách tay màu ghi, hiệu ASUS, model: K501U, số seri: GN0CX01B61010A.

Xét thấy, đây là các phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Toàn bộ các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 4 năm 2021.

[8] Về phần dân sự:

+ Truy thu số tiền 1.200.000đồng từ việc thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Thanh T.

+ Truy thu số tiền 370.000đồng từ việc thu lợi bất chính của bị cáo Trần Tuệ P.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Tín; Huy là người mua ma túy của P và T, hiện chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Trương Thị N ở cùng phòng với các bị cáo nhưng không biết việc T, P cất giấu và mua bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu không xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh T, Trần Tuệ P, Võ Thiên Phước T và Trương Thị N, Công an quận Hải Châu đã xử lý hành chính là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Án phí:

- Án phí HSST các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trần Tuệ P, Võ Thiên Phước T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 10 năm 2020.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Tuệ P 07 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 10 năm 2020.

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thiên Phước T 07 (Bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 10 năm 2020.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi,

bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Tuyên: - Tịch thu và tiêu hủy:*

Mẫu A; Mẫu B; Mẫu C và toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 319/GĐ-MT ngày 04/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 02 lọ thủy tinh; 01 hộp sắt, dụng cụ xay ma túy cần sa và 01 cuộn giấy có chữ BROS.

*- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:*

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, số imei : 357203099295155, gắn sim số 0367724709;

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 47H1-598.04, số khung: 603209, số máy: 5068858;

- 01 (Một) máy tính xách tay màu ghi, hiệu ASUS, model: K501U, số seri: GN0CX01B61010A.

Toàn bộ các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 4 năm 2021.

5. Về phần dân sự:

+ Truy thu số tiền 1.200.000đồng từ việc thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Thanh T.

+ Truy thu số tiền 370.000đồng từ việc thu lợi bất chính của bị cáo Trần Tuệ P.

6. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trần Tuệ P, Võ Thiên Phước T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)

7. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;

- VKSND Q. Hải Châu;

- VKSND TP. Đà Nẵng;

- Công an Q. Hải Châu;

- Chi cục THA DS Q. Hải Châu;

- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thanh Anh**